

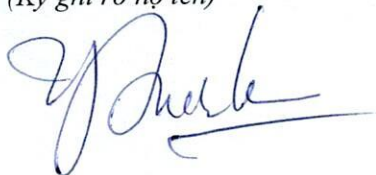
II	Cây lâu năm							
	Cộng cây lâu năm							
	Tổng cộng			819,0				

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

....., Ngày 02 tháng 8 năm 2025

CHỦ HỘ

(Ký ghi rõ họ tên)



NGUYỄN SĨ DŨNG

CÁN BỘ THUẾ

(Ký ghi rõ họ tên)

....., Ngày 04 tháng 8 năm 2025
UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
 (Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng
- UBND: Ủy ban nhân dân

UBND.....

.....

Mẫu số: 02/SDDNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số
80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: Năm

[02] Lần đầu ☐

[03] Bổ sung lần thứ

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: NGUYỄN SĨ DŨNG

[05] Ngày tháng năm sinh: 06/10/1966

[06] Mã số thuế:

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp chưa có mã số thuế: 052066003343

[08] Ngày cấp: 14/02/2023

[09] Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

[10] Địa chỉ cư trú: Thôn Konhongo Klăh, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi

[10.1] Số nhà:

[10.2] Đường/ phố:

[10.3] Tổ/thôn: Thôn Konhongo Klăh

[10.4] Phường/xã/thị trấn: Ngọc Bay

[10.5] Quận/huyện:

[10.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế:

[12] Điện thoại:.....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: số:.....Ngày

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Địa chỉ:.....

[16.1] Số nhà:..... [16.2] Đường/ phố:.....

[16.3] Tổ/thôn: [16.4] Phường/xã/thị trấn: Ngọc Bay

[16.5] Quận/huyện: [16.6] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi.....

[17] Số địa chính: [18] Thửa đất số: 67 [19] Tờ bản đồ số: 26

[20] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất:.....

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND xã, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[08]	[09]	[10]	[11]	[12]	[13]	[14]	[15]
I	Cây hàng năm			*				
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác			819,0				
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
...								
	Cộng cây hàng năm			819,0				

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A):

Ông : **NGUYỄN DUY QUÍ** Sinh ngày: 23/9/1998
Thẻ căn cước công dân số: 052098005490 cấp ngày 13/01/2022
Vợ là bà : **CAO THỊ BÍCH NHỎ** Sinh ngày: 16/3/2000
Thẻ căn cước số : 092300011195 cấp ngày 25/4/2025
Cùng nơi cư trú : Thôn Konhongo Klăh, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi

Bên nhận tặng cho (sau đây gọi là bên B):

Ông : **NGUYỄN SĨ DŨNG** Sinh ngày: 06/10/1966
Thẻ căn cước công dân số: 052066003343 cấp ngày 14/02/2023
Vợ là bà : **VÕ THỊ ĐỊNH** Sinh ngày: 20/10/1971
Thẻ căn cước công dân số: 052171003166 cấp ngày 15/5/2022
Cùng nơi cư trú : Thôn Konhongo Klăh, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho **toàn phần** quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO

Quyền sử dụng đất của Bên A đối với thửa đất theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất" số **AA 02830478**, sổ vào sổ cấp Giấy chứng nhận: VP175 do Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 24/7/2025, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: **67**; Tờ bản đồ số: **26** - Diện tích: **819,0 m²**
- Loại đất: Đất trồng cây hàng năm khác
- Thời hạn sử dụng: Đến tháng 7/2064
- Hình thức sử dụng: Sử dụng chung của vợ chồng,
- Địa chỉ: Đường quy hoạch, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi

ĐIỀU 2
VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu trên tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm công chứng viên ký chứng nhận xong thủ tục tặng cho do hai bên ký kết.

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3 TRÁCH NHIỆM NỘ THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ sang tên liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do: Bên A chịu trách nhiệm nộp.
Phí công chứng do **Bên B** chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4 PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5 CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất tặng cho đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Thửa đất thuộc trường hợp tặng cho theo quy định của pháp luật;
- 1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:
 - a) Thửa đất không có tranh chấp;
 - b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để đảm bảo thi hành án;
- 1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.
- 1.6. Bên A cam đoan quyền sử dụng đất này hiện chưa chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp hoặc hứa chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp cho bất cứ ai. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào, bên A xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và không yêu cầu công chứng viên chịu trách nhiệm gì.

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;
- 2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6 CÁC THỎA THUẬN KHÁC

- Hợp đồng tặng cho này không có thỏa thuận điều kiện khác;
- Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy hợp đồng phải do hai bên tự lập thành văn bản trước khi đăng ký quyền sử dụng đất và phải được Công chứng viên Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Ngãi ký chứng nhận mới có giá trị để thực hiện.

nhỏ

ĐIỀU 7 ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Từng bên đã tự đọc lại Hợp đồng này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào hợp đồng này trước sự có mặt của công chứng viên./.

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý


Nguyễn Duy Quý

Tôi đã đọc và đồng ý
nhỏ

Cao Thị Bích Nhỏ



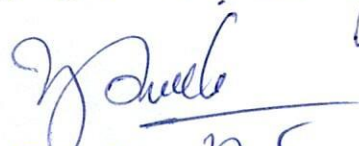
Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý


Võ Thị Định

Tôi đã đọc và đồng ý


Nguyễn Sĩ Dũng

IH
NG
HỨN
1

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 02 tháng 8 năm 2025 (Bằng chữ: ngày hai, tháng tám, năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm).

Tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: Số 211 đường Trần Hưng Đạo, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

Tôi **TRẦN ĐỨC THÀNH**, Công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

Bên A:

Ông : **NGUYỄN DUY QUÍ** Sinh ngày: 23/9/1998
 Thẻ căn cước công dân số: 052098005490 cấp ngày 13/01/2022
 Vợ là bà : **CAO THỊ BÍCH NHỚ** Sinh ngày: 16/3/2000
 Thẻ căn cước số : 092300011195 cấp ngày 25/4/2025
 Cùng nơi cư trú : Thôn Konhongo Klăh, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi

Bên B:

Ông : **NGUYỄN SĨ DŨNG** Sinh ngày: 06/10/1966
 Thẻ căn cước công dân số: 052066003343 cấp ngày 14/02/2023
 Vợ là bà : **VÕ THỊ ĐỊNH** Sinh ngày: 20/10/1971
 Thẻ căn cước công dân số: 052171003166 cấp ngày 15/5/2022
 Cùng nơi cư trú : Thôn Konhongo Klăh, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
 - Tại thời điểm ký vào Hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
 - Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết Hợp đồng này;
 - Mục đích, nội dung của Hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
 - Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang, ký, ghi rõ họ và tên vào trang cuối của Hợp đồng trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 02 tháng 8 năm 2025 (Bằng chữ: Ngày tám, tháng tám, năm hai ngàn không trăm hai mươi lăm); chữ ký trong Hợp đồng đúng là chữ ký của các bên nêu trên;
 - Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 04 tờ, 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản gốc; 01 (một) bản gốc lưu tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Ngãi.
- Số công chứng 4232/2025/CCGD.



Trần Đức Thành



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Ông Nguyễn Duy Quý, CCCD: 052098005490

Và vợ: Bà Cao Thị Bích Nhỏ, CC: 092300011195

2. Thông tin thửa đất:

a. Thửa đất số: 67; tờ bản đồ số: 26,

b. Diện tích: 819,0m²,

c. Loại đất: Đất trồng cây hằng năm khác,

d. Thời hạn sử dụng: Đến tháng 7/2064,

đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng chung của vợ và chồng,

e. Địa chỉ: Đường quy hoạch, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Thông tin tài sản gắn liền với đất: -/-

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 18.164..... quyền số 08..... - SCT/BS

Ngày 02 tháng 8 năm 2025

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 7 năm 2025

PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Đức Thành



Trịnh Ngọc Hiếu

AA 02830478

Thông tin chi tiết được thể hiện tại mã QR.